

Người bị hại:

1. Chị Chen I T; sinh năm 1986; Quốc tịch: Đài Loan; số hộ chiếu 313956607; vắng mặt.

2. Anh Chirtopher M; sinh năm: 1992; Quốc tịch: Áo; số hộ chiếu 0400161; vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Văn H4, sinh năm: 1991; trú tại: Đội 10, H5, K, thành phố H1, tỉnh H1, vắng mặt.

2. Anh Ngô Văn T2, sinh năm: 1982; trú tại: Thôn 7, K1, phường L, thành phố H1, tỉnh H1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn Đ là đối tượng không nghề nghiệp, thuê trọ ở tại 52, ngõ 62 B, phường P, quận H2, thành phố H. Trong thời gian từ ngày 15 đến ngày 20/9/2019, Đ đã 02 lần sử dụng thủ đoạn điều khiển xe máy đi trên các tuyến phố cổ H, mục đích nếu thấy ai để tài sản sơ hở sẽ cướp giật đem bán lấy tiền ăn tiêu. Cụ thể như sau:

1. Lần thứ nhất

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 15/9/2019, Đ điều khiển xe máy hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 89B1-693.79 trên đường P3 thuộc phường H6, quận H2, thành phố H để cướp giật tài sản. Khi đi đến khu vực ngã tư phố P3 - H7, Đ nhìn thấy chị Chen I T cùng bạn trai là anh Chang Yi C2 (sinh năm 1988; Quốc tịch Đài Loan; số hộ chiếu 314246507) đang đi bộ dưới lòng đường P3, trên tay phải chị Chen I T đang cầm 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone XS Max màu đen. Do thấy chị Chen sơ hở, Đ điều khiển xe máy áp sát từ phía sau bên phải chị Chen I T và dùng tay trái giật chiếc điện thoại của chị Chen rồi phóng xe chạy thoát. Sau đó, Đ mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng mua bán điện thoại của Trần Văn H4 bán cho H4 với giá 4.000.000đồng. Sau khi mua chiếc điện thoại Iphone XS MAX của Đ, H4 đã tháo rời chiếc điện thoại ra và lấy linh kiện để thay thế cho khách đến sửa chữa điện thoại, hiện Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Ngày 16/9/2019, chị Chen I T đã đến Cơ quan công an trình báo sự việc.

2. Lần thứ hai

Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 20/9/2019, Đ điều khiển xe máy hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 89B1-693.79 trên đường H6, phường C1, quận H2, thành phố H để cướp giật tài sản. Đi đến trước số nhà 240, phố H6, Đ thấy anh Chirtopher M đang cầm 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone XR màu đen trên tay phải, đi bộ cùng bạn là anh Johannes Z (sinh năm 1993; Quốc tịch Áo; số hộ

chiếu 4353634). Thấy anh Chirtopher M cầm tài sản sơ hở, Đ đã điều khiển xe máy áp sát phía sau bên phải của anh Chirtopher M và dùng tay trái giật chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XR màu đen, rồi phóng xe chạy thoát. Sau đó, Đ mang điện thoại trên về cửa hàng mua bán điện thoại của Trần Văn H4 và bán cho được 1.500.000 đồng, sử dụng cá nhân hết. Sau khi mua chiếc điện thoại Iphone XR của Đ, H4 đã bán lại cho Ngô Văn T2 với giá 3.800.000 đồng.

Ngày 29/9/2019, anh Chirtopher M đã đến Cơ quan công an trình báo sự việc.

Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 22/9/2019, khi Đ đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 89B1-693.79 đi lòng vòng trên các tuyến phố C1, L2, thành phố H, mục đích để cướp giật tài sản thì bị tổ công tác thuộc Công an quận H2 phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên đã dừng xe yêu cầu kiểm tra hành chính. Đ đã vút xe máy lại và bỏ chạy thì bị tổ công tác khống chế, đưa Đ về trụ sở để làm rõ. Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn Đ đã khai nhận hành vi cướp giật 02 chiếc điện thoại nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Vũ Văn Đ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 89B1-693.79 có số khung 7918HY136719, số máy JF79E0191213; 01 mũ bảo hiểm; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4 màu trắng bạc và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen.

- Thu giữ do anh Ngô Văn T2 tự nguyện giao nộp ngày 22/9/2019: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XR màu đen.

- Qua khám xét nơi ở của Trần Văn H4 tại đội 10, thôn P4, xã H5, thành phố H1, tỉnh H1, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 thẻ nhớ; 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu ghi; 03 điện thoại Iphone 5S màu vàng; 02 điện thoại Iphone 4S màu trắng; 01 điện thoại Asus màu đen; 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu ghi; 01 điện thoại Sony màu trắng; 01 điện thoại Sam sung màu trắng; 01 điện thoại Iphone màu vàng; 04 điện thoại Iphone 6S màu ghi; 01 điện thoại Asus màu ghi và 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu hồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 240/BKL-HĐĐG ngày 07/10/2019 và số 242/BKL-HĐĐG ngày 09/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận H2, kết luận:

“... - 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone XR màu đen 64GB (máy đã qua sử dụng) giá trị là 15.000.000 đồng (Mười năm triệu đồng).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone XS Max màu đen 128GB (máy đã qua sử dụng) giá trị là 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng)”.

Tại bản kết luận giám định số 20/KL-PC09-Đ3 ngày 03/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H, kết luận:

“... Xe máy nhãn hiệu Honda Lead đeo biển kiểm soát 89B1-693.79 gửi giám định, có số khung RLHJF7918HY136719 và số máy JF79E- 0191213 là số nguyên thủy.

- Không giám định biển kiểm soát 89B1-693.79 do không có mẫu so sánh”.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã xác minh và xác định chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA LEAD đeo biển kiểm soát 89B1-693.79 gửi giám định, có số khung RLHJF7918HY136719 và số máy JF79E-0191213 được đăng ký mang tên Vũ Văn Đ và thuộc sở hữu của Đ.

Tại Cơ quan điều tra, chị Chen I T yêu cầu làm rõ và xử lý Vũ Văn Đ theo pháp luật, đề nghị xác nhận để khi về Đài Loan làm thủ tục bảo hiểm và ngày 17/9/2019, chị Chen đã xuất cảnh khỏi Việt Nam. Anh Christoper Mang yêu cầu làm rõ và xử lý Vũ Văn Đ theo pháp luật, yêu cầu Đ bồi thường thiệt hại và ngày 30/9/2019, anh Christoper Mang đã xuất cảnh khỏi Việt Nam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã có công văn gửi Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao đề nghị phối hợp với Đại sứ quán Cộng hòa Áo và Văn phòng kinh tế và văn hóa Đài Bắc thông báo cho các bị hại Christoper Mang và Chen I T biết về việc kết thúc điều tra vụ án để tiếp tục liên hệ giải quyết theo quy định.

Đối với hành vi của các đối tượng Trần Văn H4, Ngô Văn T2: Kết quả điều tra xác định khi mua 02 chiếc điện thoại của Vũ Văn Đ, H4 hỏi nguồn gốc điện thoại thì Đ nói là tài sản do khách đi xe thiếu tiền nên cầm cố, sau đó không quay lại lấy nên Đ đã mang bán cho H4. Khi bán lại cho Thanh 01 chiếc điện thoại Iphone XR màu đen, H4 nói cho Thanh biết điện thoại là do H4 mua lại của khách với giá rẻ do máy bị khóa Icloud. Do đó, không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Văn H4 và Ngô Văn T2 về tội “Chứa chấp hoặc Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với số điện thoại và thẻ nhớ đã thu giữ tại cửa hàng của Trần Văn H4. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định số điện thoại trên là của khách mang đến cửa hàng của H4 để sửa chữa. Do đó, ngày 16/10/2019, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an quận H2 đã quyết định xử lý vật chứng trả lại Trần Văn H4 số điện thoại và chiếc thẻ nhớ trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 248/2019/HS-ST ngày 13/7/2020, Tòa án nhân dân thành phố H đã tuyên bố bị cáo Võ Văn Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Vũ Văn Đ 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2019.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/7/2020, bị cáo Vũ Văn Đ kháng cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo cho rằng bố ruột bị cáo là người có công cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân, H4 chương; hiện nay gia đình bị cáo rất khó khăn, khi bị bắt giữ khám xét bị cáo đã tự giác khai nhận hành vi cướp giật tài sản để cơ quan công an thu hồi trả lại tài sản cho những người bị hại nên đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo xác định Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Vũ Văn Đ 05 (Năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản” là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đưa ra các tình tiết giảm nhẹ nêu trên là không đáng kể để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 248/2019/HS-ST ngày 13/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Vũ Văn Đ kháng cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ, thể hiện: Bị cáo là đối tượng không nghề nghiệp, đã dùng thủ đoạn nguy hiểm là sử dụng xe máy để đi cướp giật tài sản. Trong thời gian từ ngày 15 đến ngày 20/9/2019, Vũ Văn Đ đã 02 lần điều khiển xe máy đi trên các tuyến phố P3, phường H6 và phố H6, phường C1, quận H2, thành phố H để cướp giật tài sản của người khác đem bán lấy tiền tiêu xài. Ngày 15/9/2019, bị cáo chiếm đoạt của chị Chen I T 01 chiếc điện thoại Iphone xs Max màu đen, trị giá 16.000.000 đồng và ngày 20/9/2019, bị cáo chiếm đoạt của anh Christopher Mang 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone XR màu đen, trị giá 15.000.000 đồng. Qua giám định, tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị là 31.000.000 đồng. Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vũ Văn Đ thì thấy: Bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đặc biệt là đối với du khách người nước ngoài nên đã làm ảnh hưởng xấu đến hình ảnh, uy tín của đất nước trong lĩnh vực trật tự an ninh, an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, tuy tiền án của bị cáo đã được xóa, tiền sự của bị cáo đã ngoài thời hiệu, nhưng cũng thể hiện bị cáo đã nhiều lần được

cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhưng không chịu tu dưỡng mà vẫn coi thường pháp luật, tiếp tục phạm tội.

[5] Việc bị cáo sử dụng xe máy để cướp giật tài sản đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản, đã phạm vào tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tòa án sơ thẩm đã vận dụng các tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo”, “ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo 05 (Năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tuy nhiên, Tòa án sơ thẩm chưa xem xét, đánh giá đối với tình tiết khi bị tạm giữ khám xét hành chính vào ngày 22/9/2019, bị cáo đã tự khai nhận về hành vi cướp giật tài sản của chị Chen I T và của anh Christopher Mang là thuộc trường hợp người phạm tội tự thú quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo cung cấp bản sao các quyết định Nhà nước tặng thưởng huân, h4 chương kháng chiến của bố ruột bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Những tình tiết giảm nhẹ nêu trên chưa được Tòa án sơ thẩm xem xét áp dụng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm vận dụng để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa phần áp dụng pháp luật và hình phạt của Bản án sơ thẩm, giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Kháng cáo của bị cáo Vũ Văn Đ được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vũ Văn Đ; sửa phần áp dụng pháp luật và hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 248/2019/HS-ST ngày 13/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H đã xét xử bị cáo Vũ Văn Đ về tội “Cướp giật tài sản” như sau:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Vũ Văn Đ 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2019.

2. Bị cáo Vũ Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Trại tạm giam TP Hà Nội;
- Cục THADS TP Hà Nội;
- Bị cáo (theo đ/c);
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Mai